

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày: 29/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Đoàn Văn Quang**.

2. Ông **Nguyễn Văn Tâm**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vĩnh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Trung Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày **29** tháng **12** năm **2020** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Văn Đức T, sinh năm 19xx tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Đức C và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc D và 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Trần Văn B**, sinh năm 19xx (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

* *Người làm chứng:*

- Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 19xx (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Nguyễn Thanh C**, sinh năm 19xx (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 07/7/2020, tại ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện G phối hợp Công an xã T, huyện G bắt quả tang Văn Đức T đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 gói nylon có một đầu kéo và hai gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng rắn nghi là ma túy tổng hợp.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng bị nứt mặt kính không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 hột quạt gas màu trắng ngà tự chế.

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

+ 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 69F1-292.84.

Theo Kết luận giám định số 150/KLGD-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Các mẫu tinh thể màu trắng được hàn kín và trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín có viên màu đỏ một đầu, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Văn Đức T, Võ Văn H, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn Đ, Ngô Trung H, chữ ký in họ tên Đặng Ngọc A (Phó Công an xã) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ T – CÔNG AN HUYỆN G – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là đều là ma túy, có tổng khối lượng là 2,4739 gam (hai phẩy bốn bảy ba chín), loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra, bị cáo Văn Đức T khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2020, Văn Đức T có nghe điện thoại của một người tên P (không rõ họ tên, ở gần cầu T, huyện G) gọi đến rủ T sử dụng ma túy thì T đồng ý, P nói với T mua 1.900.000 đồng ma túy để cùng nhau sử dụng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T gọi điện cho Trần Văn B, sinh năm 19xx, ngụ ấp 1, xã , huyện G để nhờ B mua dùm 1.900.000 đồng ma túy đá. Khoảng 30 phút sau, B đến nơi T giữ xe tại Trung tâm y tế huyện G ở ấp 1, xã T để lấy 1.900.000 đồng của T đưa. Khoảng 17 giờ cùng ngày, B đến chỗ T giữ xe và đưa cho T một gói nylon màu trắng chứa ma túy đá. Trộn bỏ gói ma túy đá vào cốp xe mô tô biển số 69F1-292.84. Khoảng 12 giờ ngày 07/7/2020, T lấy gói ma túy trên chiết ra 02 bì nylon bỏ vào túi quần Jean nhỏ màu xanh, bên phải đang mặc trên người; số ma túy còn lại thì T để nguyên trong bì kéo lại và bỏ vào túi áo sơ mi bên trái đang mặc trên người. Khoảng 15 phút sau, T điều khiển xe mô tô biển số 69F1-292.84 vào đường hẻm quán karaoke M ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang đến nhà trọ của P để cùng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an chặn dừng xe bắt quả tang cùng tang vật. Văn Đức T có chứng kiến toàn bộ quá trình Công an tạm giữ và niêm phong 03 gói ma túy đá trên. Trọng khai mục đích mua ma túy đá về là để sử dụng.

Ngoài ra T còn khai mua ma túy của người tên L (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 500.000 đồng về sử dụng.

Kết quả xét nghiệm đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy ngày 07/7/2020 đối với bị cáo Văn Đức T là dương tính.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda; loại Airblade; số máy JF46E-6060764; số khung: RLHJF461XEZ135435; biển số 69F1-292.84 do Văn Đức T sử dụng để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (xe do Lê Hoàng T, sinh năm 19xx, ngụ Khóm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau đứng tên sở hữu). Văn Đức T khai xe trên của anh Lê Hoàng T là bạn trai của chị Nguyễn Ngọc D, sinh năm 19xx, ngụ khu phố Chợ 2, thị

trần V, huyện G (chị vợ của Văn Đức T) cầm ở quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Chị D nói cho T biết để chuộc về vào năm 2017 với giá 15.000.000 đồng và sử dụng cho đến nay. Hiện Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với Lê Hoàng T và chị Nguyễn Ngọc D để lấy lời khai làm rõ nguồn gốc xe nhưng đến nay vẫn chưa làm việc được. Do đó, chuyển Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm:

+ 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 150 ngày 10 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Luân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,2394 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng bị nứt mặt kính, số IMEI số 357558/06/703462/5 S/N:R28G30M2EJV, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 hột quẹt gas màu trắng ngà tự chế.

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-GCĐ ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố Văn Đức T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Văn Đức Trọng thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Đức Trọng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Văn Đức Trọng từ 02 năm đến 03 năm tù.

Hình phạt bổ sung:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 150 ngày 10 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Luân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,2394 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 hột quẹt gas màu trắng ngà tự chế.

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng bị nứt mặt kính, số IMEI số 357558/06/703462/5 S/N:R28G30M2EJV, không kiểm tra chất lượng bên trong

Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda; loại Airblade; số máy JF46E-6060764; số khung: RLHJF461XEZ135435; biển số 69F1-292.84 do Văn Đức T sử dụng để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ khi có kết quả xác minh sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Văn Đức T trình bày: Bị cáo đã hối hận vì hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Văn Đức T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 07/7/2020, tại ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Văn Đức T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích sử dụng với khối lượng là 2,4739 gam (hai phẩy bốn bảy ba chín), loại Methamphetamine. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Văn Đức T phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, phù hợp lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy được pháp luật quy định, bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình gây ra, như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 150 ngày 10 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Luân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,2394 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 hột quẹt gas màu trắng ngà tự chế.

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng bị nứt mặt kính, số IMEI số 357558/06/703462/5 S/N:R28G30M2EJV, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda; loại Airblade; số máy JF46E-6060764; số khung: RLHJF461XEZ135435; biển số 69F1-292.84 do Văn Đức T sử dụng để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra xác minh chiếc xe là của anh Lê Hoàng T, sinh năm 1991, ngụ Khóm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau đứng tên sở hữu. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với anh Lê Hoàng T để lấy lời khai làm rõ nguồn gốc xe nhưng đến nay vẫn chưa làm việc được. Do vậy, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện G tiếp tục thông báo cho anh Lê Hoàng T theo quy định của pháp luật, hết thời hạn được thông báo thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo luật định.

[7] Đối với người thanh niên tên P (người nhờ bị cáo Trọng mua ma túy hai lần) và người thanh niên tên L (người mà bị cáo T khai mua ma túy lần đầu), hiện chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Văn B là người mà Văn Đức T khai nhờ mua dùm 1.900.000 đồng ma túy về đưa cho T. Tại phiên tòa hôm nay mặc dù Trần Văn B vắng mặt nhưng tại Biên bản đối chất (BL 83, BL 84) và Biên bản ghi lời khai (BL 89, BL90) thì Trần Văn B xác nhận Văn Đức T có nhờ B mua dùm ma túy, tuy nhiên B không mua ma túy cho T. Do đó, không đủ cơ sở khởi tố đối với Trần Văn B về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[8] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ nên cần chấp nhận

[9] Về án phí: Bị cáo Văn Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Văn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Văn Đức T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 150 ngày 10 tháng 7 năm 2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Luân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,2394 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 hột quạt gas màu trắng ngà tự chế.

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng bị nứt mặt kính, số IMEI số 357558/06/703462/5 S/N:R28G30M2EJV, không kiểm tra chất lượng bên trong.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Văn Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Văn Đức T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn B vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo; Người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Quốc An